TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày 09-9-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đức.
Ông Cao Hoài Hiêm.
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Hữu Tuấn - cán bộ Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2017, tại Văn phòng ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Kim Đ, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1986, tại tỉnh Nghệ An, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã Hùng Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, chỗ ở hiện nay: Khu phố BĐ 2, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; CMND số 186171420, ngày cấp: 20/4/2017, nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Kim M, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 31/2013/HSST ngày 12/3/2013, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 05 tháng 16 ngày. Tại bản án số 363/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; khoản 5 Điều 60 và Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có", tổng hợp hai bản án buộc chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù, tại Trại giam Xuân Lộc, thuộc Tổng cục VIII – Bộ Công an, đến ngày 08/01/2016 ra trại, đã nộp án phí, chưa được xóa án tích do chưa đủ thời gian luật định; bị bắt tạm giữ ngày 27/5/2017, tạm giam ngày 30/5/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phan Thanh D, sinh năm 1977, trú tại: Ấp XM, xã Q PH, huyện DD, tỉnh Cà Mau. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Phan Tấn T, sinh năm 1977. Trú tại: Ấp SS, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Hồ Bảo A, sinh năm 1995. Trú tại: Ấp GT, xã GL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2017, Trần Kim Đ đang ở phòng trọ tại khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì có người bạn tên H (không rõ họ và địa chỉ) đến rủ Đ tìm xe mô tô của người dân để sơ hở lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/5/2017, H điều khiển xe mô tô lại Exciter màu đỏ không rõ biển số chở Đ lưu thông trên quốc lộ 22 hướng về Tây Ninh. Khi đến nhà trọ Phương Uyên thuộc ấp An Bình, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn: Đỏ bạc đen, biển số 70F1 – 162.90 của anh Phan Thanh D để bên hông phòng trọ số 01 không người trông coi, H dừng xe đậu bên ngoài, Đ xuống xe đi bộ đến xe mô tô trên và dùng 01 thanh kim loại màu trắng hình chữ T dài khoảng 11 cm có một đầu hình trụ, một đầu tứ giác dài 1,5 cm bẻ ổ khóa và điều khiển xe mô tô vừa trộm được cùng H chạy về hướng Thành phố Hồ Chí Minh thì bị anh D phát hiện tri hô. Khi Đ điều khiển xe mô tô 70F1 – 126.90 đến chốt đèn tín hiệu giao thông thuộc ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng thì bị Công an xã An Tịnh kết hợp Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, còn H bỏ chạy thoát.

Qua điều tra, Đức khai nhận toàn bộ sự việc như nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 60 ngày 29/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng xác định: 01 xe mô tô loại Wave alpha, nhãn hiệu Honda, biển số 70F1 – 126.90 có giá trị 8.250.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Kê biên tài sản: Đức không có tài sản nên không kê biên.

Về bồi thường thiệt hại: Anh D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác.

Đối với người thanh niên tên H. Hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 43/QĐ-KSĐT ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Kim Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị

cáo Trần Kim Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuyên bố bị cáo Trần Kim Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về việc đã làm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, phụ giúp gia đình và trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào lúc 06 giờ 30 phút, ngày 27/5/2017, Trần Kim Đ lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô loại Wave alpha, nhãn hiệu Honda, biển số 70F1 – 126.90 của anh Phan Thanh D, có giá trị 8.250.000 đồng. Bị cáo là người đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này được xem là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ nên khi quyết định hình phạt cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe và giáo dục.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Nghĩ nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên

tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại anh Phan Thanh D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác. Do đó, Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Anh Phan Thanh D đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô loại Wave alpha, nhãn hiệu Honda, biển số 70F1 – 126.90 nên ghi nhận.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen, số Imei 1: 358906072080241, số Imei 2: 358906072080258 thu của bị cáo, không có căn cứ xác định bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Một thanh kim loại hình trụ màu trắng bạc dài 11 cm, có một đầu hình trụ và một đầu tứ giác dài 1,5 cm là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Kim Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Kim Đ 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2017.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Phan Thanh D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một thanh kim loại hình trụ màu trắng bạc dài 11 cm, có một đầu hình trụ và một đầu tứ giác dài 1,5 cm.

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Kim Đ: Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen, số Imei 1: 358906072080241, số Imei 2: 358906072080258.

Án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Kim Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Phan Thanh D được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát huyện Trảng Bàng;
- Công an huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Văn Tài